

Bản án số: 32/2020/HS-ST

Ngày: 19 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Trai

Ông Nguyễn Văn Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Nhung là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Lập - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2020/TLST - HS, ngày 22 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2020/QĐXXST - HS, ngày 04 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Văn D, sinh ngày 02/9/1991 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa lớp 11; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Võ Văn Ổ và bà Huỳnh Thị R; vợ Nguyễn Thị Th; con có 02 người, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2019; tiền án không; tiền sự có 01 lần, vào ngày 19/6/2019 bị Công an xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng, đến nay chưa nộp phạt; tạm giữ ngày 07/6/2020; tạm giam từ ngày 10/6/2020 cho đến nay.

- Nguyên đơn dân sự:

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Ông Quách Vương B, sinh năm 1998 (Có mặt)

Nơi cư trú: Ấp C, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Huỳnh Thị R, sinh năm 1962 (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

2. Ông Võ Văn Ổ, sinh năm 1968 (Có mặt)

3. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987 (Có mặt)

Đồng nơi cư trú: Ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh

- *Người làm chứng:* Ông Võ Văn Q, sinh năm 1976 (Có mặt)
Nơi cư trú: Ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 07 tháng 6 năm 2020, Công an xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh nhận được tin báo của ông Võ Văn Ó, sinh năm 1968 tọa lạc ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh xảy ra vụ việc Võ Văn D có hành vi đe dọa xâm hại sức khỏe vợ là bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987. Nguyên nhân, Võ Văn D nợ tiền bên ngoài, kêu bà Th đưa tiền để trả nợ, bà Th và gia đình không đồng ý từ đó Võ Văn D có lời lẽ đe dọa để bà Th sợ và đưa tiền.

Nhận được tin báo, Lãnh đạo Công an xã T, huyện C phân công 02 công an viên đang trực tại cơ quan là ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980 và ông Quách Vương B, sinh năm 1998, cả hai mặc trang phục theo quy định của ngành Công an nhân dân đến giải quyết vụ việc. Khi đến nhà ông Võ Văn Ó, ông T và ông B ngồi làm việc tại bộ salon gỗ ở căn nhà sau với ông Ó và bà Huỳnh Thị R, sinh năm 1962 là vợ ông Ó, bà Nguyễn Thị Th ngồi trên võng gần bên, riêng Võ Văn D thì nằm võng khu vực nhà bếp. Quá trình làm việc ông Ó cung cấp Võ Văn D có giấu cây dao Thái Lan dưới nệm tại giường ngủ nhà trên, đây là cây dao mà D dùng đe dọa bà Th, đồng thời ông Ó dẫn đến chỗ giường ngủ chỉ cây dao đang cất giấu dưới nệm. Ông T thu giữ cây dao Thái Lan dài 22cm, trong đó cán bằng gỗ dài 11 cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 11 cm, dao có một cạnh sắc bén, mũi dao bằng do bị gãy, mang xuống nhà sau dự định ngồi tại salon tiếp tục làm việc. Do biết lực lượng Công an xã đã thu được cây dao, D muốn giành lại cây dao Thái Lan vì sợ bị xử lý nên D từ nhà bếp chạy lên dùng tay trái nắm cổ áo ông T, tay phải giật cây dao, do ông T cầm dao tay phải đưa lên cao nên không giật được. Thấy ông T bị D tấn công, ông B xông vào dùng hai tay ôm D kéo ra nhưng không được. D nắm cổ áo kéo làm đứt một cúc áo phía trước của ông T thì ông B kéo D ra. Tuy nhiên, D tiếp tục xông vào dùng tay nắm kéo vai áo bên trái làm đứt thêm 01 cúc áo trên vai áo của ông T, ông B tiếp tục kéo D ra. Sau khi bị kéo ra, D chạy xuống nhà bếp lấy 01 cây dao yếm dài 36 cm, trong đó cán bằng gỗ tròn dài 17 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 19 cm, phần lưỡi dao có một cạnh sắc bén, phần rộng nhất của lưỡi dao là 08cm cầm tay phải chạy lên đứng phía trước, chéch về bên trái và đưa dao chém hướng từ trên xuống bằng cạnh không sắc bén (bề sống dao). Lúc này, ông T đang đứng khom người dự định lấy công cụ hỗ trợ trong chiếc cặp thì nghe có tiếng la, ông nghiêng đầu qua phải nhìn lên thấy D đưa dao chém, ông né sang phải tránh thì bị trúng vào vùng phía sau cổ làm ông T té ngã xuống ghế. D tiếp tục đưa dao lên thì ông B xông vào dùng tay không chế tay cầm dao của D nhằm giật lại cây dao. Quá trình giằng co với D, ông B giật được cây dao từ tay của D ném ra sân, đồng thời D bỏ chạy ra đường đal trước nhà. Sau đó ông B và ông T đuổi theo không chế bắt được D đưa về trụ sở Công an xã T huyện C. Quá trình giật dao từ D, ông B bị một vết thương rách da ở ngón áp út (ngón danh) bàn tay phải. Riêng ông T được đưa đến Trung tâm y tế huyện C để điều trị

thương tích đến ngày 12/6/2020 xuất viện. Nhận nguồn tin về tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Võ Văn D.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 65/20/TgT, ngày 29/6/2020 của Trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của ông Nguyễn Văn T là 0%, về cơ chế hình thành vết thương: Do ngoại lực tác động trực tiếp; vật gây ra tổn thương là vật tày, cứng.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT - VKSCL, ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Võ Văn D về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Võ Văn D khai nhận: Vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 07/6/2020, biết ông Nguyễn Văn T và ông Quách Vương B là Công an xã T, huyện C đến nhà bị cáo giải quyết việc bị cáo dùng dao đe dọa vợ là bà Nguyễn Thị Th. Khi thấy ông Nguyễn Văn T thu giữ cây dao Thái Lan thì bị cáo dùng tay trái nắm cổ áo ông T, còn tay phải giật lấy cây dao, nhưng giật không được, bị cáo tiếp tục kéo áo đứt cúc áo của ông T, ông B kéo ra, bị cáo tiếp tục xông vào kéo đứt cúc áo trên vai trái của ông T, sau đó chạy xuống nhà bếp lấy một cây dao yếm chạy lên chém bẻ sống trúng vào cổ của ông T làm ông T té ngã xuống ghế. Bị cáo tiếp tục đưa dao lên định chém tiếp thì bị ông B xông vào dùng tay không chế bị cáo.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội “*Chống người thi hành công vụ*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ. Ngoài ra vì còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Qua quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nguyên đơn dân sự không có ý kiến tranh luận

Lời nói sau cùng của bị cáo Võ Văn D, bản thân bị cáo biết được việc làm sai trái với pháp luật, xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng thời thống nhất với bản kết luận giám định pháp y về thương tích của ông Nguyễn Văn T. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Lời nhận tội của bị cáo Võ Văn D tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và bị cáo tại Cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do cơ quan Điều tra Công an huyện C thu thập có được.

Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh quyết định truy tố bị cáo Võ Văn D về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Bởi vì bản thân bị cáo là người đang trong độ tuổi lao động, có đủ nhận thức về hành vi quy phạm pháp luật, do xem thường pháp luật, có hành vi chống lại người đang thi hành nhiệm vụ. Cụ thể vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 07/6/2020, bị cáo dùng tay trái nắm cổ áo ông T là Công an viên xã T, tay phải giật lấy cây dao Thái Lan, nhưng giật không được, tiếp tục kéo áo đứt cúc áo của ông T, được ông B là Công an xã T ngăn cản nhưng bị cáo lại xông vào kéo đứt cúc áo trên vai trái của ông T, bị cáo không dừng lại mà tiếp tục chạy xuống nhà bếp lấy một cây dao yếm chạy lên chém bẻ sống trúng vào cổ của ông T làm ông T té ngã xuống ghế và gây xây xát cho ông B ở ngón áp út bàn tay phải. Hành vi của bị cáo là cản trở, xâm phạm đến hoạt động bình thường của Cơ quan Nhà nước, tổ chức xã hội trong các lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước được quy định trong bộ luật hình sự.

[5]. Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được hành vi dùng hung khí nguy hiểm và dùng vũ lực chống lại người đang thi hành công vụ là vi phạm pháp luật có thể xảy ra thương tích hoặc nguy hiểm đến tính mạng của người đã được cơ quan, tổ chức của người có thẩm quyền phân công thi hành nhiệm vụ, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra; bản thân bị cáo có một tiền sự. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội ở địa phương.

[6]. Để góp phần ổn định tình hình trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử, xét thấy cần lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo có người thân tham gia Cách

mạng như có cậu ruột Huỳnh Văn H là liệt sỹ, có ông ngoại Huỳnh Văn V được tặng kỷ niệm chương chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù đầy, con còn nhỏ, là lao động chính trong gia đình, nguyên đơn dân sự là ông Nguyễn Văn T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

Do đó ý kiến của vị đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ theo quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Đối với vết thương rách da trên ngón tay áp út của ông Quách Vương B là do quá trình giằng co giật lại cây dao yếm từ tay bị cáo gây ra, không phải do hành vi cố ý của bị cáo D. Qua làm việc ông B không yêu cầu giám định do vết thương không nghiêm trọng. Vì vậy, hành vi của bị cáo không có dấu hiệu phạm tội cố ý gây thương tích đối với vết thương của ông Quách Vương B

Đối với hành vi đe dọa xâm hại sức khỏe của bị cáo đối với bà Nguyễn Thị Th; bị cáo chỉ nói, không có hành động và đây là người thân trong gia đình, do đó không có dấu hiệu của tội phạm.

[8]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Nguyên đơn dân sự ông Nguyễn Văn T và ông Quách Vương B không yêu cầu bồi thường Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (Một) cây dao yếm có tổng chiều dài 36cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 17cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen có chiều dài 19cm, phần lưỡi dao có một cạnh sắc bén, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 08cm; 01 (Một) cây dao Thái Lan có tổng chiều dài 22cm, cán dao bằng gỗ dẹp dài 11 cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11cm, phần lưỡi dao có một cạnh sắc bén mũi dao bằng, là tang vật của vụ án tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) áo xuân hè trang phục Công an xã, thân áo trước có 02 túi ngực may ốp ngoài, cúc áo bằng nhựa, trên tay trái áo có phù hiệu Công an xã, áo bị đứt một cúc áo phía trước (cúc thứ nhất từ trên xuống) và bị đứt một cúc áo trên vai trái, đồng thời 02 (hai) cúc áo là trang phục cấp cho ông Nguyễn Văn T trả lại cho ông T.

[10]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn D phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

- Căn cứ: khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Võ Văn D 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ là ngày 07 tháng 6 năm 2020.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Nguyên đơn dân sự ông Nguyễn Văn T và ông Quách Vương B không yêu cầu bồi thường Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) cây dao yếm có tổng chiều dài 36cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 17cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen có chiều dài 19cm, phần lưỡi dao có một cạnh sắc bén, nơi rộng nhất của lưỡi dao là 08cm; 01 (Một) cây dao Thái Lan có tổng chiều dài 22cm, cán dao bằng gỗ dẹp dài 11cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 11cm, phần lưỡi dao có một cạnh sắc bén mũi dao bằng.

- Trả lại cho ông Nguyễn Văn T: 02 cúc áo và 01 (Một) áo xuân hè trang phục Công an xã, thân áo trước có 02 túi ngực may ốp ngoài, cúc áo bằng nhựa, trên tay trái áo có phù hiệu Công an xã, áo bị đứt một cúc áo phía trước (cúc thứ nhất từ trên xuống) và bị đứt một cúc áo trên vai trái.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Võ Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

(Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CCTHADS huyện C;
- Công an huyện C;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mến